TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **376**/2017/QĐST-VDS	*Châu Thành, ngày 11 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 521/2017/TLST-VDS ngày 24 tháng 11 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Huỳnh Văn N**, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.
- Chị **Phạm Bích P**, sinh năm 1971;
Cùng địa chỉ: Ấp X, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn N và chị Phạm Bích P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn N và chị Phạm Bích P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh N và chị P chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Huỳnh Văn N và chị Phạm Bích P không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Như P, sinh ngày 24/5/1998, đã trưởng thành nên không xét đến.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về lệ phí: Anh Huỳnh Văn N và chị Phạm Bích P mỗi người phải chịu 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0013285 ngày 17/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh N, chị P đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND X. H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng